

Nguyễn Thị Thanh Dương  
& Thân phụ



# KHI BỐ LÀ MẸ

Mẹ tôi bị bệnh và mất vào tháng 5, 1975 khi miền Nam vừa thua cuộc. Thời điểm đó những bệnh viện trong thành phố còn chưa vào hoạt động nề nếp, thiếu bác sĩ, y tá, thuốc men... Nếu bình thường thì bệnh Mẹ sẽ khỏi, không mất sớm oan uổng như vậy.

Mẹ tôi là người phụ nữ đảm đang với cửa hàng cà phê giải khát bán cho khách hàng là những quân nhân và nhân viên những trại lính xung quanh. Mẹ đã chăm lo cho chồng con đầy đủ. Đồng lương cảnh sát viên của Bố tôi dường như Mẹ chẳng đoái hoài đến mà có chờ trông cũng chưa chắc được vì Bố tôi tiêu xài rộng rãi hào phóng và ham mê cờ bạc; tháng lương nào là bay luôn tháng lương đó. Có lẽ Bố ỷ lại vào Mẹ, cửa hàng cà phê luôn tấp nập khách, kinh tế gia đình dồi dào nên Bố càng không lo.

Tuy Bố vui chơi thế nhưng rất chăm chỉ và thương yêu vợ con. Mỗi buổi sáng Bố đều dậy sớm phụ Mẹ đun bếp pha cà phê và chuẩn bị mọi thứ cho một buổi bán rồi Bố mới rời khỏi nhà đi làm.

Thuở tôi còn bé chừng 10 tuổi, có những buổi sáng thức dậy tôi vui mừng thấy những miếng bánh kem đẹp đẽ và ngon lành mà tôi rất thích ăn để sẵn trên bàn; miếng bánh y như trong ước mơ của tôi. Tối qua nơi Bố làm việc có tiệc tùng, các cảnh sát viên an ninh như Bố tôi cũng được ăn uống linh đình, và Bố đã lấy phần về cho các con.

Tôi thường hay hỏi và dận dò Bố:

- Tối nay chỗ Bố làm có tổ chức tiệc tùng không? Bố nhớ lấy bánh về cho con.

Bố đáp cho tôi khỏi chờ trông:

- Nơi Bố làm là Ty Cảnh sát chứ không phải nhà hàng mà ngày nào cũng có tiệc tùng, bánh trái. Con cứ ngủ đi, nếu không có bánh thật thì cũng có... trong mơ.

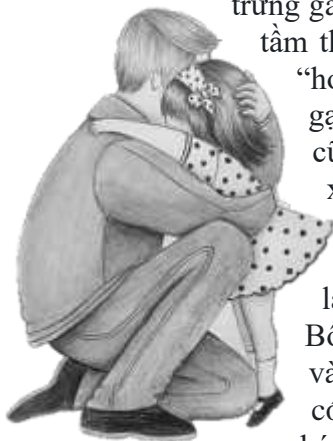
Chuyện tiệc tùng lấy bánh về chỉ đôi khi nhưng Bố thường xuyên cho chị em tôi đi ăn phở Cao Vân gần Ty Cảnh sát quận Nhất nơi Bố làm việc.

Bố cho chúng tôi đi xem những khi có phim hay ở rạp Cao Đòng Hưng, rạp Đại Đòng. Bố cho chúng tôi đi bơi thỏa thích ở những hồ tắm Đại Đòng, Chi Lăng hay hồ Nguyễn Bình Khiêm. Sau này Bố cho chúng tôi vào học tiếng Anh ở Hội Việt Mỹ, lần lượt những đứa em tôi học ở đây cho đến tháng 4, 1975.

Đang là một người đàn ông thanh thoi, tiền bạc rủng rinh tiêu xài và bài bạc, thời thế đổi thay cùng lúc người vợ qua đời, Bố bỗng đối diện thực tế, buông bỏ tất cả để chăm sóc các con.

Tôi là con gái lớn đã có gia đình riêng có nhà riêng nhưng từ lúc lấy chồng Mẹ tôi vẫn bao ăn, bao mặc cả gia đình nhỏ của tôi. Tôi chẳng tốn đồng chi phí nào, tiền lương chồng lãnh ra tôi để dành và gửi ngân hàng. Bây giờ Mẹ mất, gia đình nhỏ của tôi vẫn sống chung với Bố và các em thành một đại gia đình giữa hai căn nhà. Bố tôi ngoài chăm sóc các con còn luôn thể chăm hai đứa cháu ngoại khi chồng tôi đi tù cải tạo và tôi thì bận đi làm trong một tổ hợp mì sợi tại địa phương.

Mỗi buổi sáng sau khi quét dọn nhà cửa, Bố đạp xe đi chợ Hạnh Thông Tây. Thời buổi bao cấp miếng thịt con cá hiếm khi chúng tôi được ăn. Ngày nào Bố cũng mua bó rau to là chủ yếu, khi thì rau muống, khi rau nọ rau kia nhưng nhiều nhất vẫn là rau muống rẻ tiền mà các bà hàng rau mới hái từ Xóm Mới gánh lên chợ Hạnh Thông Tây, và Bố mua thêm vài quả



trứng gà hay mấy bì đậu hũ. Những món ăn tầm thường của Bố vẫn ngon nhờ Bố xài “hoang phí” dầu mỡ trong thời buổi gạo châu củi quế này, món nào Bố cũng phi hành tới thơm phức. Hàng xóm đi qua cửa, ngửi thấy, cứ tưởng nhà này sắp làm món cao sang heo bò gà vịt gì đó nhưng chỉ là trứng rang hay rau muống xào.

Bố biết làm món đậu hũ chiên vừa vàng tới vớt ra thả vào bát nước mắm có hành hoa thái nhỏ. Rau muống xào chán thì luộc và thả vào nồi nước rau

một hai quả cà chua chẻ tư, vài củ tỏi đập dập, thêm chút muối làm nước canh chan com.

Thỉnh thoảng Bố tôi đổi món ăn và kể “sự tích” món ăn ấy. Bố đã ăn khi còn bé ở ngoài Bắc, món canh đậu phộng giã nát, xào hành mỡ, nấu với dưa cải chua, ăn vừa chua vừa béo vừa thơm mùi đậu phộng làm chúng tôi lạ miệng.

Bố còn cho chúng tôi thưởng thức món cùi dừa ăn với bánh đa nướng béo béo, bùi bùi, hấp dẫn là món quà quê yêu thích của Bố ngày xưa mỗi khi bà nội đi chợ về.

Mấy chị em tôi khen Bố giỏi nấu ăn mà bây giờ chúng con mới biết. Bố nói tại có Mẹ các con làm hết nên Bố đâu có dịp khoe tài.

Bố kể ngày xưa nhà đông người, ông bà nội quanh năm có một khạp cà bát muối và một khạp thịt heo muối để ăn dần.

Miếng thịt ướp muối sẵn cứng lại, mỗi lần ăn rửa miếng thịt cho bớt mặn và chiên rán lên ăn rất ngon com, nhưng thời bao cấp miếng thịt heo không có mà ăn lấy đầu ra ướp muối để dành. Bố tiếc là không làm được món này cho các con biết thêm tài của Bố...

Ngoài chợ búa com nước Bố tôi thường xuyên “xếp hàng cả ngày” để châu chực đến lượt mua lương thực, bách hóa hay mắm muối, cá thịt theo tiêu chuẩn đầu người. Nếu không có Bố phụ giúp thì một mình tôi không thể nào vừa đi làm tổ hợp mì sợi vừa trông con nhỏ và lo toan những việc này ở nhà khi mà các em tôi đưa thì ở xa, đưa thì đi học hay còn bé dại.

Thằng em thứ năm của tôi tên Thiện bị gọi đi nghĩa vụ quân sự tập huấn ở Quang Trung. Ngày đầu tiên Bố nằm ngủ trên chiếc giường của Thiện bỏ trống, gói đầu trên chiếc gối của con, đắp tấm chăn của con, Bố đã khóc vì nhớ con. Khi lá thư đầu tiên của Thiện từ quân trường Quang Trung gửi về mấy chị em tôi đọc và cũng khóc nghẹn ngào như Bố đã khóc.

Quân trường Quang Trung cách nhà tôi không xa, chỉ mười lăm phút trên chuyến xe đò nhưng chúng tôi chưa quen xa cách, chúng tôi đau lòng vì đi “nghĩa vụ quân sự” là phục vụ cho bọn cầm quyền Việt Cộng, là... xa xôi không có ngày về.

Bố tìm đường cho Thiện đi vượt biên. Mọi kế hoạch đã được sắp xếp. Đợi dịp Thiện xin phép về thăm nhà là đưa Thiện ra

Cần Thơ lên ghe làm anh nông dân chở than củi rong ruổi trên sông nước chờ thời điểm... lên tàu lớn ra khơi.

Sau Thiện là thằng em kế tôi đang là giáo viên Trung học Phan Thanh Giản, Cần Thơ cũng may mắn vượt biên thành công.

Con em áp út của tôi hơn 10 tuổi đầu bồng dung... sinh tật đái dầm nên sáng nào Bố cũng phải lấy cái chổi “xương” (loại chổi bằng tre dùng để quét sân) quét đi vũng nước cho mau khô rồi mới lấy giẻ nhúng nước lau. Thịnh thoảng Bố lại giặt chần chiếu phơi khô cho thơm tho. Bố dí dỏm nói đùa với chúng tôi là giữ bí mật chuyện đái dầm cho nó kéo mai sau nó... ế chồng.

Con em áp út đái dầm năm nào cũng đã vượt biên đến Thái Lan. Số nó lận đận, đi vượt biên cuối mùa phải qua mấy năm ở trại tị nạn để thanh lọc và định cư ở Canada trong khi các anh chị em khác và Bố tôi đã lần lượt được bảo lãnh sang Mỹ. Thiện... suýt nữa là anh bộ đội năm nào, khi sang Mỹ làm kỹ sư cho hãng máy bay Boeing.

Thằng em làm giáo viên Phan Thanh Giản năm ấy, nay cũng là kỹ sư làm cho chính phủ.

Con bé đái dầm ngày xưa Mẹ tôi gọi yêu nó là Thoa Tẹt vì khi sinh ra mũi nó hơi tẹt, càng lớn nó càng thay đổi, mũi cao hơn không còn tẹt nữa nhưng cái biệt danh ấy vẫn y nguyên.

Cô Thoa Tẹt chẳng hề ế chồng vì đái dầm như Bố đã nói đùa. Có mấy chàng theo đuổi và cuối cùng Thoa chọn được một người. Năm 1994, cô Thoa tẹt đi lấy chồng. Cả đại gia đình tôi mừng vui vì từ đây nó sẽ có chồng, có gia đình chồng và có con cái bên cạnh, không còn lạc lõng, cô đơn ở xứ lạnh Canada nữa.

Bố và chị em chúng tôi cùng sang Canada tham dự đám cưới Thoa Tẹt. Bố đã gả cưới cho các con mấy lần nhưng lần gả chồng cho Thoa Tẹt là Bố vui mừng nhất vì thương nó sống “lạc loài” xa cách những người thân yêu.

Bố sinh năm 1927, đến nay đã 94 tuổi, vẫn mạnh khỏe so với tuổi tác. Bố không chỉ là người cha cõi mơ vui tính mà còn là “người Mẹ” đảm đang của chúng tôi suốt mấy chục năm qua.

**Nguyễn Thị Thanh Dương**

# LÀ MẸ ĐÁY

Là Mẹ đày, một dòng sông cũ,  
Con đi hoài chưa hết tuổi thơ,  
Giữa dòng đời nhớ dòng sông Mẹ,  
Con khóc cười thêm tiếng Mẹ ru.

Là Mẹ đày, sông chia mấy nhánh,  
Nhánh sông nào cũng chảy về con,  
Mẹ miệt mài phù sa vun đắp,  
Bên lở bên bồi những tháng năm.

Là Mẹ đày, con đường thiên lý,  
Con đi hoài chưa hết tình thương,  
Mẹ hiểu con như tình tri kỷ,  
Những lúc vui những lúc đoạn trường.

Là Mẹ đày, khu vườn ký ức,  
Mẹ bao mùa nắng gió héo hon,  
Con ném Mẹ vẫn mùi quả ngọt,  
Con ngửi Mẹ vẫn mùi hoa thơm.

Là Mẹ đày, không ai thay được,  
Tâm hồn nào bằng Mẹ bao dung,  
Con có thể bị người phụ bạc,  
Nhưng Mẹ chẳng bao giờ bỏ con.

Là Mẹ đày, tình không đếm được,  
Dù chỉ là tình Mẹ đời thường,  
Con hay dở kẻ thương người ghét,  
Con thế nào Mẹ vẫn yêu con.

Là Mẹ đày, không gì sánh nổi,  
Biển bao la đến tận chân trời,  
Mẹ bao la một vòng tay đợi,  
Vỗ về con suốt cả kiếp người.

Là Mẹ đày, một người phụ nữ,  
Biết buồn biết khóc biết thở than,  
Biết chịu đựng khi đời gian khó,  
Hoàn cảnh nào Mẹ cũng đảm đang.

Là Mẹ đày, diệu kỳ cổ tích,  
Con nhỏ dại đến khi lớn khôn,  
Mẹ không có trăm tay nghìn mắt,  
Mà lúc nào cũng ở gần con.

Nguyễn Thị Thanh Dương